UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1501 /QĐ-UBND	*TP.Bắc Giang, ngày 24 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ lập điều chỉnh Quy hoạch Phân khu 5, đô thị Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ 1/2.000

CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ BẮC GIANG

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/9/2009;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu; số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 7361/UBND-KTN ngày 27/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tổ chức lập các phân khu đô thị theo định hướng Quy hoạch chung đô thị Bắc Giang đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 5339/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND thành phố về việc bổ sung kế hoạch lập quy hoạch đô thị trên địa bàn thành phố năm 2023;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý đô thị tại Báo cáo thẩm định số 87/BC-QLĐT ngày 11/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương nhiệm vụ lập đồ án Điều chỉnh Quy hoạch Phân khu 5, đô thị Bắc Giang, tỷ lệ 1/2.000, với các nội dung sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh Quy hoạch Phân khu 5, đô thị Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ 1/2.000.

2. Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch:

2.1. Mục tiêu:

- Cụ thể hóa các định hướng Đồ án Quy hoạch chung đô thị Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045.

- Đề xuất các giải pháp quy hoạch sử dụng đất và các cơ sở hạ tầng xã hội - hạ tầng kỹ thuật đồng bộ đáp ứng tiêu chí đô thị loại I, Thành phố phát triển bền vững hướng tới đô thị sinh thái, thông minh.

- Định hướng là khu ở sinh thái chất lượng cao gắn với dịch vụ du lịch đồi Quảng Phúc, núi Nghĩa Trung, du lịch sinh thái nông nghiệp - thủy sản, trung tâm dưỡng lão - dịch vụ xã hội, khu sản xuất và thực nghiệm nông nghiệp công nghệ cao; phát triển mật độ thấp phù hợp với điều kiện tự nhiên trong vùng có khả năng bị ngập lụt.

- Tạo dựng công cụ pháp lý nhằm quản lý công tác quy hoạch kiến trúc, thu hút các dự án đầu tư xây dựng hình thành một đô thị biểu tượng mới cho thành phố Bắc Giang.

2.2. Vị trí, ranh giới:

a) Vị trí khu đất: Phạm vi lập quy hoạch thuộc địa giới hành chính các phường, xã: Đa Mai, Song Mai thành phố Bắc Giang. Được giới hạn bởi:

- Phía Đông Bắc: giáp đê sông Thương;

- Phía Đông Nam: giáp đường Trần Hưng Đạo;

- Phía Tây Nam: giáp xã Nghĩa Trung, thị xã Việt Yên;

- Phía Tây Bắc: giáp xã Quế Nham, huyện Tân Yên.

b) Quy mô nghiên cứu:

- Quy mô diện tích nghiên cứu lập quy hoạch khoảng 910ha.

- Quy mô dân số:

+ Dân số hiện trạng: khoảng 12.700 người

+ Dân số đến năm 2045: khoảng 20.400 người.

(Quy mô diện tích, dân số được xác định cụ thể trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch)

2.3. Đề cương Nhiệm vụ:

- Lý do, sự cần thiết, căn cứ lập quy hoạch phân khu; xác định vị trí và luận cứ phạm vi và ranh giới lập quy hoạch phân khu; xác định quy mô diện tích, yêu cầu quản lý, đầu tư phát triển đối với khu vực lập quy hoạch phân khu.

- Khái quát đặc điểm tự nhiên và hiện trạng của khu vực lập quy hoạch phân khu. Nêu các định hướng phát triển tại quy hoạch chung đô thị và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành đang triển khai có tác động đến phạm vi lập quy hoạch phân khu. Sơ bộ xác định những vấn đề chính cần giải quyết và yêu cầu về việc cụ thể hóa quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt.

- Xác định sơ bộ về quy mô dân số, đất đai, các nhu cầu về cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đối với khu vực lập quy hoạch.

- Yêu cầu đối với công tác điều tra khảo sát hiện trạng, thu thập tài liệu, số liệu, đánh giá hiện trạng đô thị; yêu cầu về cơ sở dữ liệu hiện trạng.

- Yêu cầu về nội dung chính của quy hoạch phân khu.

- Xác định danh mục bản vẽ, thuyết minh, phụ lục kèm theo; số lượng, quy cách của sản phẩm hồ sơ đồ án quy hoạch; dự toán kinh phí; kế hoạch và tiến độ lập quy hoạch; xác định yêu cầu về nội dung, hình thức và đối tượng lấy ý kiến

về đồ án quy hoạch.

2.4. Số lượng hồ sơ bản vẽ:

Theo quy định tại Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

3. Giá trị dự toán lập nhiệm vụ:

- Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

- Giá trị dự toán lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết: **60.512.000 đồng**

(Bằng chữ: Sáu mươi triệu, năm trăm mười hai nghìn đồng chẵn).

Điều 2. Phòng Quản lý đô thị thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị: Phòng Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Văn phòng HĐND-UBND thành phố và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- LĐVP, CVXD;
- Lưu: VT, QLĐT$_{Hòa}$.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Công Hùng